

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH: Kế toán tổng hợp**

**1. Tên học phần:**

Tiếng Việt: Tài chính doanh nghiệp

Tiếng Anh: Corporate Finance

**Mã số học phần:** ĐHCQ0188

**Số tín chỉ học phần:** 3(3,0)

**Số tiết học phần:**

Lý thuyết: 45; Thực hành/thí nghiệm: 0

Tự học: 105

**2. Đơn vị quản lý học phần**

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. TS. Lãnh Thị Hoà
2. ThS. Lê Xuân Hương
3. ThS. Nguyễn Thị Thu Hà
4. ThS. Nguyễn Thị Thuý
5. ThS. Nguyễn Thị Thương Huyền

2.2. Bộ môn: Tài chính Ngân hàng

2.3. Khoa: Kinh tế

**3. Điều kiện học học phần**

Học sau học phần: Kinh tế chính trị, Kinh tế vĩ mô, Kinh tế vi mô, Tài chính tiền tệ, Nguyên lý kế toán

**4. Mục tiêu của học phần:**

Trang bị những kiến thức cơ bản về tài chính doanh nghiệp, về mục tiêu và vai trò của quản trị tài chính trong doanh nghiệp; nhận diện và hiểu được các nhân tố ảnh hưởng đến công tác tài chính trong doanh nghiệp

**4.1. Kiến thức:**

4.1.1. Trang bị kiến thức cơ bản về tài chính doanh nghiệp, về mục tiêu và vai trò của quản trị tài chính trong doanh nghiệp; nhận diện và hiểu được các nhân tố ảnh hưởng đến công tác quản trị tài chính của một doanh nghiệp.

4.1.2. Người học sẽ được tiếp cận các nguyên lý cơ bản của tài chính và các công cụ chủ yếu để đưa ra các quyết định tài chính. Đánh giá được giá trị thời gian của tiền, rủi ro và tỷ suất sinh lời. Đây là các công cụ sẽ được ứng dụng xuyên suốt trong việc phân tích, đánh giá và đưa ra các quyết định tài chính của nhà quản trị tài chính doanh nghiệp.

4.1.3. Sinh viên được trang bị kiến thức về doanh thu, chi phí và lợi nhuận của doanh nghiệp, trình tự phân phối lợi nhuận theo quy định của pháp luật.

4.1.4. Hiểu biết cơ bản về vốn kinh doanh và các phương pháp quản trị vốn kinh doanh của doanh nghiệp.

4.1.5. Sinh viên được trang bị kiến thức về dự án đầu tư, về dòng tiền vào, dòng tiền ra, dòng tiền thuần của doanh nghiệp. Đồng thời nắm được các phương pháp lựa chọn dự án đầu tư của doanh nghiệp ứng dụng vào trong công việc trong tương lai.

4.1.6. Sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về cấu trúc vốn, chi phí sử dụng vốn bình quân, chi phí sử dụng vốn cận biên, điểm gãy của chi phí sử dụng vốn cận biên từ đó đưa ra quyết định nên hay nên lựa chọn và lựa chọn các dự án có tỷ suất sinh lời phù hợp.

#### 4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Hình thành các kỹ năng cơ bản như kỹ năng thu thập và xử lý thông tin, kỹ năng trình bày và giải quyết vấn đề,...

4.2.2. Hình thành các kỹ năng chuyên môn như kỹ năng dự đoán, kỹ năng phân tích tình huống, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng tổ chức...

4.2.3. Rèn luyện kỹ năng mềm như kỹ năng xử lý và giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng làm việc độc lập,...

4.2.4. Rèn luyện kỹ năng xã hội cơ bản trong hoạt động chuyên môn để lập luận, minh chứng xác thực, thuyết phục trong phân tích lý thuyết và giải quyết tình huống thực tiễn cũng như đưa ra các quyết định tài chính.

#### 4.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

4.3.1. Môn học giúp sinh viên tăng cường năng lực tự chủ, đạo đức nghề nghiệp, trung thực, khách quan và công tâm khi giải quyết công việc;

4.3.2. Tự tin và kiên trì theo đuổi mục tiêu;

4.3.3. Có trách nhiệm đối với công việc, tổ chức, xã hội và tuân thủ chuẩn mực đạo đức chung về nghề nghiệp.

### 5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Nắm được những nguyên lý kinh tế cơ bản của Kinh tế chính trị Mác – Lênin để việc giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến kinh tế học như vốn kinh doanh, doanh thu, chi phí, lợi nhuận...v.v. của doanh nghiệp.

2. Vận dụng kiến thức về toán học, khoa học tự nhiên và ngoại ngữ để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và học tập nâng cao trình độ cho các môn cơ sở ngành và chuyên ngành.

4. Nắm chắc kiến thức thực tế, kiến thức lý thuyết sâu, rộng của ngành nghề kế toán.

5. Kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn kinh tế tài chính kế toán

6. Thực hiện các hoạt động, các thao tác tính toán chính xác, linh hoạt trong lĩnh vực kinh tế, tài chính kế toán được học.

7. Hình thành các kỹ năng cơ bản như kỹ năng thu thập và xử lý thông tin, kỹ năng trình bày và giải quyết vấn đề,...

8. Hình thành các kỹ năng chuyên môn như kỹ năng dự đoán, kỹ năng phân tích tình huống, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng tổ chức,...

9. Hình thành các kỹ năng mềm như kỹ năng xử lý và giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng làm việc độc lập,...

10. Hình thành kỹ năng xã hội cơ bản trong hoạt động chuyên môn để lập luận, minh chứng xác thực, thuyết phục trong phân tích lý thuyết và giải quyết tình huống thực tiễn. Có khả năng hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

## 6. Tóm tắt nội dung học phần

Môn học “Tài chính doanh nghiệp” là môn học nghiệp vụ về quản lý tài chính doanh nghiệp, nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tài chính doanh nghiệp, cung cấp các kiến thức chuyên ngành tổng quát như chi phí, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp trong từng thời kỳ nhất định, nội dung các loại tài sản cố định, tài sản lưu động, vốn cố định, vốn lưu động, các hoạt động quản trị tài sản, quản trị nguồn vốn, cách thức quản trị vốn kinh doanh của doanh nghiệp. Đồng thời nghiên cứu những vấn đề cốt yếu về quản trị tài chính mà doanh nghiệp sẽ thực hiện để hoạt động kinh doanh trong nền kinh tế thị trường như: chi phí huy động và sử dụng vốn, chính sách tài trợ để có cơ cấu vốn tối ưu. Bên cạnh đó môn học giới thiệu về các công cụ chủ yếu để đưa ra các quyết định tài chính đó là giá trị theo thời gian của tiền, rủi ro và tỷ suất sinh lời đồng thời trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đầu tư, dự án đầu tư, cách xác định dòng tiền của dự án đầu tư, các nguyên tắc xác định dòng tiền của dự án và các phương pháp chủ yếu đánh giá hiệu quả của dự án đầu tư. Trên cơ sở đó nhằm đánh giá hiệu quả trong hoạt động của doanh nghiệp và là tiền đề để doanh nghiệp có những tính toán, dự đoán và có những quyết định quản trị tài chính hợp lý.

Nội dung môn học được thiết kế phù hợp và đáp ứng yêu cầu của phương thức đào tạo theo tín chỉ, là cơ sở để thực hiện đổi mới phương pháp dạy - học và kiểm tra - đánh



giá nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ quản lý tài chính doanh nghiệp nói riêng và cán bộ quản lý tài chính - kế toán cho nền kinh tế.

### 7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	LT	TH/TN	
<b>Chương 1</b>	<b>Tổng quan về tài chính doanh nghiệp</b>	<b>2</b>	<b>2</b>		4.1.1
1.1	Tài chính doanh nghiệp	1,5	1,5		4.2.1
1.2	Những nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến việc tổ chức tài chính doanh nghiệp	0,5	0,5		4.2.2 4.2.3 4.2.4 4.3.1 4.3.2 4.3.3
<b>Chương 2</b>	<b>Chi phí, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp</b>	<b>7</b>	<b>7</b>		4.1.3 4.2.1
2.1	Chi phí kinh doanh của doanh nghiệp	0,5	0,5		4.2.2
2.2	Chi phí sản xuất kinh doanh và giá thành của doanh nghiệp	1,5	1,5		4.2.3 4.2.4
2.3	Doanh thu và thu nhập khác của doanh nghiệp	0,5	0,5		4.3.1 4.3.2
2.4	Điểm hòa vốn và đòn bẩy kinh doanh	1	1		4.3.3
2.5	Những loại thuế chủ yếu đối với doanh nghiệp	0,5	0,5		
2.6	Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận trong doanh nghiệp	1	1		
	Bài tập chương 2	2	2		
<b>Chương 3</b>	<b>Vốn kinh doanh của doanh nghiệp</b>	<b>10</b>	<b>10</b>		4.1.4
3.1	Tổng quan về vốn kinh doanh của doanh nghiệp	0,5	0,5		4.2.1 4.2.2
3.2	Vốn cố định	2	2		4.2.3
3.3	Vốn lưu động	4	4		4.2.4
3.4	Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của doanh nghiệp	1,5	1,5		4.3.1 4.3.2
	Bài tập chương 3	2	2		4.3.3
<b>Chương 4</b>	<b>Giá trị thời gian của tiền rủi ro và tỷ suất sinh lời</b>	<b>7</b>	<b>7</b>		4.1.2 4.2.1

4.1	Giá trị thời gian của tiền rủi ro và tỷ suất sinh lời	3,5	3,5		4.2.2 4.2.3
4.2	Rủi ro và tỷ suất sinh lời	1	1		4.2.4
4.3	Mối quan hệ giữa rủi ro và tỷ suất sinh lời đòi hỏi	0,5	0,5		4.3.1 4.3.2
	Bài tập chương 4	2	2		4.3.3
<b>Chương 5</b>	<b>Đầu tư dài hạn của doanh nghiệp</b>	<b>10</b>	<b>10</b>		4.1.2
5.1	Tổng quan về đầu tư dài hạn của doanh nghiệp.	1	1		4.1.5 4.2.1
5.2	Xác định dòng tiền của dự án	2	2		4.2.2
5.3	Đánh giá và lựa chọn dự án đầu tư dài hạn	4	4		4.2.3 4.2.4
	Bài tập chương 5	3	3		4.3.1 4.3.2 4.3.3
<b>Chương 6</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn và chi phí sử dụng vốn của doanh nghiệp</b>	<b>9</b>	<b>9</b>		4.1.6 4.2.1
6.1	Nguồn vốn của doanh nghiệp	0,5	0,5		4.2.2
6.2	Cơ cấu nguồn vốn và hệ thống đòn bẩy trong doanh nghiệp	0,5	0,5		4.2.3 4.2.4
6.3	Chi phí sử dụng vốn của doanh nghiệp	4	4		4.3.1
	Bài tập chương 6	4	4		4.3.2 4.3.3


  
 16  
 TRƯỜNG  
 HỌC  
 NGHIỆP  
 TỈNH NINH

### 8. Phương pháp giảng dạy

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp thảo luận nhóm
- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại,...

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Làm bài tập lớn theo quy định của giảng viên
- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 12

### 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá: Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
----	-----------------	----------	----------	---------

1	Điểm chuyên cần	Số tiết sinh viên tham dự học/tổng số tiết quy định. Ý thức, thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập ... của sinh viên.	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp, không nộp bài tập lớn thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	Kiểm tra điều kiện tự luận	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thi trắc nghiệm + Tự luận (90 phút)	60%	

#### 10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm điểm chuyên cần (đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận); điểm đánh giá quá trình (điểm bài tập lớn) và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

### 11. Tài liệu học tập

#### 11.1. Tài liệu chính

[1] TS Bùi Văn Vân, TS Vũ Văn Ninh, Giáo trình Tài chính doanh nghiệp, NXB Tài chính, (2015).

#### 11.2. Tài liệu tham khảo

[2] PGS. TS Bùi Văn Vân, PGS.TS Đoàn Hương Quỳnh, HD LT & TH môn học TCDN)- NXB Tài chính (2019).

[3] TS. Đoàn Hương Quỳnh - TS. Nguyễn Thị Hà, Tài chính doanh nghiệp 300 câu hỏi trắc nghiệm, NXB Tài chính, (2015).

[4] TS. Nguyễn Minh Kiều, Tài chính doanh nghiệp (Lý thuyết, bài tập và bài giải)- Nhà xuất bản Thống kê, năm 2008.

[5] PGS.TS Bùi Văn Vân, PGS.TS Vũ Văn Ninh, Bài tập lớn Tài chính doanh nghiệp, NXB Tài chính, (2015).

[6] Ross Westerfield Jaffe, Tài chính doanh nghiệp Corporate Finance tenth Edition, NXB Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, (2020).

### 12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	SV cần chuẩn bị
1	Tổng quan về tài chính doanh nghiệp	4			Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6]
2	Chi phí, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp	12	12		Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6]

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	SV cần chuẩn bị
3	Vốn kinh doanh của doanh nghiệp	15	10		Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6]
4	Giá trị thời gian của tiền rủi ro và tỷ suất sinh lời	10	6		Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6]
5	Đầu tư dài hạn của doanh nghiệp	10	8		Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6]
6	Cơ cấu nguồn vốn và chi phí sử dụng vốn của doanh nghiệp	10	8		Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6]
		61	44		

Quảng Ninh, ngày 25 tháng 11 năm 2022



**HIỆU TRƯỞNG**

**TS. Hoàng Hùng Thắng**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Lãnh Thị Hòa**

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

**ThS. Nguyễn Thị Thương Huyền**

